TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỘI AN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 184/2019/HNGĐ-ST
Ngày 14- 11- 2019
V/v "Tranh chấp ly hôn, con chung".

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỘI AN, TỈNH QUẢNG NAM

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Nguyễn Thành Trung.
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
  + Bà Lê Thị Thúy Diễm.
  + Ông Phan Văn Liêu.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Lê Thị Cẩn- Thư ký Toà án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa:* Ông Trương Vũ Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân - Gia đình thụ lý số: 115/2019/TL.ST- HNGĐ ngày 03 tháng 7 năm 2019 về việc "Tranh chấp ly hôn"**,** theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2019/QĐXXST- HNGĐ ngày 11/10/2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Phạm Thị H, sinh năm 1976; nơi cư trú: Tổ 32, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, có mặt.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Ngọc S, sinh năm 1971; nơi cư trú: Tổ 32, thôn B, xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 07/5/2019, văn bản trình bày ngày 05/7/2019 cũng như trong quá trình hòa giải và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn bà Phạm Thị H, trình bày: Về quan hệ hôn nhân thì bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Ngọc S tự nguyện kết hôn vào năm 2015 có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Sau khi kết hôn về chung sống với nhau thì nãy sinh mâu thuẫn, bất hòa. Nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn là do ông S thường xuyên nhậu nhẹt, say xỉn về đánh đập vợ con. Bà H cho rằng quan hệ hôn nhân giữa bà và ông

S đã mâu thuẫn trầm trọng, bà H không còn tình cảm với ông S nên yêu cầu Toà án giải quyết cho bà được ly hôn ông S. Về con chung, bà H và ông S có 01 con chung Phạm Nguyễn Thanh N, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2006. Bà H yêu cầu được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con sau ly hôn và không yêu cầu ông S cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, bà H trình bày giữa bà và ông S tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại văn bản trình bày ngày 21/8/2019, bị đơn ông Nguyễn Ngọc S trình bày: Về quan hệ hôn nhân thì ông S và bà H chung sống với nhau từ năm 2003, đến năm 2015 tự nguyện kết hôn, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật như bà H trình bày. Trong quá trình chung sống giữa ông và bà H thường xảy ra cải vả những việc nhỏ nhặc trong gia đình. Hiện nay, bà H có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn ông không đồng ý. Về con chung, giữa ông S và bà H có một con chung như lời trình bày của bà H. Trong trường hợp Tòa án giải quyết cho ly hôn ông S có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con sau ly hôn và không yêu cầu bà H cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, giữa ông và bà H tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý đến nay, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được pháp luật qui định, đã tạo mọi điều kiện để các bên đương sự thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình. Nguyên đơn chấp hành và thực hiện đúng các qui định của pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình tham gia tố tụng. Bị đơn ông S, trong quá trình thụ lý giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập nhiều lần nhưng ông S chỉ một lần tham gia phiên họp tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, gây khó khăn cho việc hòa giải, điều này thể hiện bị đơn chấp hành pháp luật chưa nghiêm. Về việc xét xử vắng mặt của đương sự, ông S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ H, do đó Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là đúng quy định. Về quan hệ hôn nhân giữa bà H và ông S, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của bà H. Về con chung, giao con chung cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Về cấp dưỡng nuôi con và tài sản chung do bà H, ông S không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết của Tòa án: bà Phạm Thị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với ông Nguyễn Ngọc S có nơi cư trú tại Tổ 32, thôn Bến Trễ, xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam nên đây là trông chấp về hôn nhân và gia đình, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo quy đinh tại Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng Dân sự năm 2015.

Về việc xét xử vắng mặt của đương sự: Bị đơn ông Nguyễn Ngọc S đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa lần thứ hai. Do vậy, Tòa án xét xử vắng mặt bị đơn theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Ngọc S tự nguyện kết hôn vào năm 2015, có đăng ký kết hôn tại Uỷ ban nhân dân xã Cẩm Hà, thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam theo quy định của pháp luật nên được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Trong quá trình chung sống, giữa bà H và ông S phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất hòa. Bà H cho rằng quan hệ hôn nhân giữa bà và ông S đã mâu thuẫn trầm trọng, bà H không còn tình cảm với ông S. Mặc khác, ông S cũng thừa nhận giữa ông và bà H có mâu thuẫn, thường xuyên cải vả nhau. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét thấy cuộc sống hôn nhân giữa bà H và ông S đã lâm vào tình trạng trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà H, xử cho bà Phạm Thị H ly hôn ông Nguyễn Ngọc S theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

[3] Về con chung: Bà Phạm Thị H và ông Nguyễn Ngọc S có 01 con chung tên Phạm Nguyễn Thanh N, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2006. Bà H và ông S đều có nguyện vọng được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung sau ly hôn và không ai yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu được trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng con sau khi ly hôn của bà H là chính đáng, phù hợp với nguyện vọng của cháu N nên cần chấp nhận. Vì vậy, Hội đồng xét xử giao cháu Phạm Nguyễn Thanh N cho bà H trực tiếp nuôi dưỡng sau ly hôn. Ông S không phải cấp dưỡng nuôi con.

[4] Về tài sản chung: bà H và ông S tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm: Bà Phạm Thị H phải bàu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự; khoản 1 Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, xử:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Cho bà Phạm Thị H được ly hôn với ông Nguyễn Ngọc S.

- *Về con chung:* Giao cháu Phạm Nguyễn Thanh N, sinh ngày 01 tháng 4 năm 2006 cho bà Phạm Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Ngọc S không phải cấp dưỡng nuôi con. Ông S có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung, không ai được cản trở.

- *Về án phí:* Bà Phạm Thị H phải nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng *(Ba trăm ngàn đồng)* theo biên lai thu số số 0009785 ngày 03/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hội An, tỉnh Quảng Nam.

Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án *(14/11/2019)*. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền yêu cầu thi hành án; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Nam;*
- *VKSND Tp Hội An;*
- *Chi cục T.H.A dân sự TP Hội An;*
- *UBND xã Cẩm Hà, thành phố Hội An;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hò sơ vụ án, án văn.*

Nguyễn Thành Trung